

Cõi Khác

Nguyễn Quốc Trụ

Gửi những bè bạn mới quen của tôi, ở Hà Nội
NQT

1969 (1).

Những đêm trực ở Đài, hoặc ngủ ngay sau khi đọc vớ vẩn một mẫu báo, một trang tiểu thuyết, nghe lơ đãng một điệu nhạc, một giọng hát, chập chờn theo khói thuốc rồi ngủ lúc nào không hay. Có khi ngủ luôn tới sáng. Đó là những đêm thành phố may mắn không bị pháo kích, tình hình chiến sự tương đối yên tĩnh. Nhưng hầu như đêm nào cũng bị dựng dậy. Khi thì nhân viên viễn ký hai hãng AP, UPI yêu cầu chỉnh lại tín hiệu. Hoặc đồng nghiệp trực Đài phát tin Phú Thọ nhắc đến giờ thay đổi tần số liên lạc. Có khi một đồng nghiệp Phi Luật Tân ở mãi Manila réo chuông máy viễn ký liên hồi, chỉ để hỏi thăm thời tiết Sài-gòn, tình trạng vợ con, gia đình, hay nhờ dịch giùm một message bằng tiếng Pháp của hãng SITA than phiền nhân viên RCA Manila làm ăn cẩu thả. Một lần ngủ quá say dù đã cẩn thận để điện thoại ngay kế bên, và chỉ giật mình thức giấc khi nghe tiếng đập cửa ầm ầm: anh chàng Mèo trưởng phòng tin tức AP và nhân viên viễn ký, cũng đồng nghiệp Bưu Điện làm ngoài giờ cho hãng thông tấn ngoại quốc, một đồ gay tức giận, một lắc đầu ái ngại, hình như vào lúc đó hai ông Thiệu Kỳ đang gặp tổng thống Johnson tại đảo Midway. Hôm sau bị ông Tổng Giám Đốc, cũng may còn là thầy dạy cũ khi học trường Quốc Gia Bưu Điện, gọi lên văn phòng giũa cho một trận. Bị nặng nhất là trong Mậu Thân đợt hai. Khoảng gần nửa đêm, UPI vớ được hình đặc biệt, bằng mọi giá phải chuyển ngay đi Tokyo: chừng trên dưới mười ký giả, phóng viên ngoại quốc, ngồi xe díp lùn có gắn băng báo chí Press ở kính trước, không may bị Việt Cộng tóm được tại khu chợ Thiếc.

Sau cùng là thăm sát. Người gục chết trên vô lăng, kẻ vắt khúc đầu trên sàn xe, khúc đuôi trên mặt lộ. Sau này, khi cuộc chiến nghiêng về phía miền Bắc, dư luận thế giới hình như chỉ còn nhớ cảnh tượng Loan xử bắn tù binh ngay trên đường phố. Hôm sau, Horst Fass, trưởng phòng hình ảnh AP, thay vì gọi điện thoại than phiền với Trưởng Đài Vô Tuyến Điện Thoại, anh viết văn thư tố cáo gã chuyên viên trẻ, Jeune Technicien, nhân viên Bưu Điện làm cho UPI, đã gửi hình trong giờ giới nghiêm.

Sau cùng mọi chuyện cũng ổn thỏa, vì ngay những ngày đầu biến cố Mậu Thân, khi hai bên đang tranh giành từng viên gạch, hoặc đánh cuộc xem tao Dù hay mày Biệt Động Thành, ai chết trước, tại Đài Phát Thanh Sài-gòn ngay kế bên, khi đám quân cảnh Mỹ đang vật lộn tay đôi với Việt Cộng tại Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ cách đó cũng không xa, gã chuyên viên trẻ, do nhà ở cạnh Đài, lại đứng đêm trực, nên đã một mình "tử thủ", sau thêm tay phóng viên AP được đám lính Dù, lính chiến xa mở vòng kềm gai cho vào bên trong phòng tuyến. Gã chuyên viên trẻ đã chuyển hình cho AP, giùm ông bạn già trước cũng nhân viên Bưu Điện nhưng bị An Ninh Quân Đội cho đi nằm ấp một thời gian dài, khi được thả bị Bưu Điện cho về hưu non, do có kẻ tố cáo ông là Việt Cộng nằm vùng ngay từ hồi còn ông Diệm. Sự thực ông bị đồng nghiệp mưu hại vì nhất định không vào đảng Cần Lao hay tham gia phong trào Cách Mạng Quốc Gia. Những ngày đầu tháng Tư, AP đề nghị cho cả gia đình ông đi Mỹ, nhưng ông từ chối.

Bao nhiêu năm, quãng đời vẫn bám cứng. Những giây phút tuy chết chóc, tuy kinh hoàng nhưng sao vẫn có vẻ chi quyến rũ, chi kỳ cục. Cảm giác của một người tuy biết rằng có thể chết bất cứ lúc nào, nhưng vẫn loay hoay, cựa quậy: Gã chuyên viên trẻ lui cui chỉnh tín hiệu máy chuyển hình, như đây là tám cuối cùng, đặc biệt nhất, chất lượng nhất. Gã phóng viên người Mèo cao như cây sào, chẳng biết một chút gì

về máy móc, kỹ thuật, nhưng cũng chăm chú theo dõi, và không quên lom khom, cố thu gọn cái thân xác kèn càng sao cho bằng gã chuyên viên người Việt, ý như vậy là đồng đều nếu chẳng may có một viên đạn bất ngờ. Cả hai cùng lúc nhào người xuống sàn nhà, có khi còn trước cả một tiếng nổ lớn ngay phía dưới chân building, hay ở Đài Phát Thanh ngay kế bên. Những lúc tiếng súng tạm ngưng, trong khi chờ Tokyo xác nhận chất lượng hình ảnh, và quyết định tẩm nào cần lập lại, cả hai chăm chú theo dõi biến động trên bản tin AP, UPI qua máy viễn ký, có cảm giác vừa ở bên trong vừa bên ngoài những giây phút nóng bỏng, và chiến tranh cho đến lúc này, thuộc về những kẻ kém may mắn hơn mình.

Bao nhiêu năm vẫn còn giữ nguyên cảm giác rụng rời, trong đêm khuya vì mệt mỏi quá thiếp đi, khi giật mình thức giấc, thản nhiên bật đèn, thò đầu ra bên ngoài cửa sổ, thấy từng mũi súng trên tháp chiến xa, giận dữ ngó thẳng khuôn mặt trắng bệch, tách bạch từng sợi tóc đang dựng đứng...

Có đêm, khoảng ba giờ sáng, chợt thức giấc, mở cửa căn phòng nhỏ có gắn máy lạnh và được ngăn tiếng động, ban ngày dùng làm studio cho đám phóng viên các hãng thông tấn truyền hình đọc tin về hãng chính và cùng lúc cho cả thế giới. Khi chiến tranh leo thang, nhất là sau vụ nổ tại nhà hàng Mỹ Cảnh khiến gã chuyên viên và ông Trưởng Đài suýt mất mạng nếu không có sự thông cảm của số mệnh, vào phút chót đã kiếm giùm hai người khác thế mạng, Bưu Điện cho thành lập Trung Tâm Báo Chí, Press Centre, tại khu Thương Xá Rex và Trung Tâm USO ở đường Nguyễn Huệ cho đám quân nhân Mỹ, khi đó cuộc sống tại đỉnh cồn mới trở lại bình thường, và bớt mùi tử khí. Buổi sáng sớm không còn cảnh mở cửa ra cầu thang thấy một anh GI nằm ngủ ngon lành, chờ làm người khách hàng đầu tiên nói chuyện với vợ con, gia đình. Hoặc cảnh một cô điện thoại viên dẫn anh chàng ngoại nhân vào phòng studio, khi trở ra, anh khóc ròng: Giờ này đã nửa đêm gần sáng, vậy mà vợ anh không có nhà.

Thời gian đầu, Bưu Điện chỉ có một mạch vô tuyến điện thoại trực tiếp với Oakland, California qua hệ thống cao tần HF, máy móc sử dụng do người Pháp để lại nên ba trật bốn vuột, và chỉ trao đổi điện đàm cao lắm là hai hoặc ba tiếng đồng hồ.

Rồi cuộc chiến bắt đầu thực hiện những điều cam kết tàn khốc. Ông Diệm chết. Người Mỹ đổ quân xuống bãi biển Đà Nẵng, hy vọng mở ra một Normandie thứ hai tại Á Châu, lập lại lịch sử, lần trước Phát-xít, Quốc Xã, lần này biết đâu Cộng Sản. Đám điều hâu, kèn kèn ký giả, phóng viên, đánh mùi xác chết, thềm mùi danh vọng, biết đâu một "Chuông Gọi Hồn Ai", một "Mặt Trận Miền Tây..." xuất hiện nơi đầm lầy nhiệt đới. Đám tài phiệt ATT Mỹ, RCA Manila, Cable/Wireless Hongkong... ngửi mùi tiền, đổ xô vào Việt Nam.

Sốt sắng nhất là RCA Manila. Được lời mời của Bưu Điện, họ phái ngay hai chuyên viên Phi Luật Tân qua Sài-gòn giúp thành lập mạch viễn ký, đường điện thoại viễn liên Sài-gòn-Manila (vô tuyến điện), Manila-NewYork (cáp ngầm dưới biển). Trong bữa tiệc chia tay sau khi hoàn tất tại nhà hàng nổi Mỹ Cảnh, số phận run rủi xúi gã chuyên viên nảy ý định tốt, nhường hai ông bạn mới quen chỗ ngồi phía trong, nhìn ra mặt sông, ngắm cảnh Thủ Thiêm, những con đò đưa khách qua lại hoặc mua vui trên sông, những ánh đèn rực rỡ từ những con tàu đùa giỡn cùng sóng nước. Như được chỉ định làm vật tế thần, hai ông bạn Phi vừa mới chân ướt chân ráo tới Sài-gòn, chưa thường thức gái đẹp, đồ ngon, phong cảnh hữu tình, đã hứng giùm hầu hết những mảnh mìn Claymore từ bờ sông thổi xuống. Một bị mảnh mìn cưa ngang cổ họng, chết tại chỗ. Một, bị thương nặng, được chở cấp tốc về căn cứ Clark Phi luật Tân, vài ngày sau chết vì xuất huyết nội sau khi giải phẫu. Gã chuyên viên trẻ suýt cụt một cánh tay, nếu không nhờ tài giải phẫu của Bác Sĩ Daney, người Pháp, làm việc tại nhà thương Grall. Vậy mà anh ta cũng không làm sao từ bỏ được cái tật khuynh tay lên thành ghé.

Có khi vào khoảng hai ba giờ sáng, như người khách tuy không được Cối Âm mời gọi nhưng vẫn cố tình mò tới; bị những người chết, những gã phóng viên, nhiếp ảnh viên người Mỹ, người Nhật... dựng dậy, gã chuyên viên trẻ mở cửa căn phòng nhỏ, bước ra ngoài nhìn đám máy móc quen thuộc. Ra bao lơn nhìn ngang tầm thành phố. Ngọn đèn đỏ lập lòe trên tháp Đài Truyền Hình, trên tháp Đài Viba Bưu Điện. Những hàng cây đen sẫm trong đêm. Những ngọn đèn đường lạnh. Bãi đất trống bên dưới chân Đài. Những vòng kẽm gai quấn quanh tòa nhà. Những người lính gác trong những công sự cá nhân quanh quất đầu đó... Chính vào những lúc cô đơn như thế, vẫn thường tự hỏi đã yêu thương cô bạn, kể từ lúc nào...

Khi chưa gặp nhưng đã tưởng tượng ra một hình bóng, một dáng dấp tuy mảnh mai yếu ớt, nhưng cũng thật bướng bỉnh cứng cỏi, tuy chịu đựng, tuy sẵn sàng tha thứ lỗi lầm của kẻ khác, kể cả lỗi lầm của định mệnh, nhưng không cho phép cuộc chiến, cuộc đời, hoàn cảnh sống và nhất là những người khác làm xấu đi, hủy hoại, hoặc tiêu diệt. Một hình ảnh kết tụ của khí hậu, đất đai, mùa màng, cây cối... thay thế những nuối tiếc, mặc cảm cô cút, bất hạnh: Tất cả đã chết, lần thất thểu dưới mưa, chạy theo một cô bé con với một ý tưởng thật ngây ngô tức cười, nhưng cũng thật cảm động: "Anh yêu em bởi vì anh yêu Hà-nội".

Hay ngay khi gặp lần đầu nhưng tất cả đều đã muộn, đã không thể sửa chữa được, và đó là ý nghĩa của thảm kịch, thần thánh cũng phải cúi đầu khuất phục.

Hay những lần gặp sau đó, những buổi tối ngồi trò chuyện ở phòng khách trong khi mấy đứa em, mấy cô bạn ở chung nhà đã lui vào phía trong. Kể cô nghe những chuyện lật vạt ở sở, cuốn phim vừa coi, cuốn sách vừa đọc, xứ Bắc Kỳ xa xôi, và Hà-nội. Nghe cô kể những năm học trường quận lý, trung học Mỹ Tho, đại học Đà Lạt. Nghe cô giảng giải về một miền đất không hoàn toàn giản dị. Phải nhạy cảm lắm mới nhận ra chút dấu hiệu thật mơ hồ, mong manh: Mỗi tình lúc đầu giống như chớp thay đổi thời tiết. Tự nhủ thầm cô bạn chắc không nhận ra, và sẽ chẳng bao giờ dám thú nhận. Sau này nhớ lại, đã thực sự yêu thương, không phải lần vì quá cô đơn, lên viết lên trang tiểu thuyết Tô Hoài cô đang đọc, trong lúc cô lui vào bên trong nhà, "Je vous aime", nhưng khi tới báo tin đứa em trai tử trận, không gặp, đành nhờ một cô bạn ở chung nhà nói giùm, tin chắc cô sẽ hiểu.

Và trong những đêm ngồi canh xác đứa em tại nhà Hội thị xã Sóc Trăng, chờ máy bay đưa về nghĩa trang quân đội Gò Vấp mai táng, trong lúc loay hoay thấp từng cây nến trên quan tài bị gió thổi tắt, hay nhất nhanh từng mẩu nến, đốt lên ngọn lửa ngồi xúm quanh, chia nhau chút hơi ấm, hơi lạnh của người đã chết, nghe những người lính, viên sĩ quan cùng đơn vị nói về những ngày đầu chuẩn úy tới nhậm chức, những giờ phút cuối... Trong những giờ phút thê lương vẫn nghĩ rằng một ngày nào sẽ kể lại tất cả.

Sau cùng phải cảm ơn cô bạn đã cho có đủ thời giờ kể hết mối tình. Con chó đại trong một phút cô đơn, tỉnh táo không còn sợ hãi cái bóng của chính nó. Những lần từ biệt cô trên đường trở về, thành phố đêm run rẩy đợi những đợt pháo kích bất thần giáng xuống. Những ngã tư đường chằng chịt những vòng kẽm gai. Có những khúc phải xuống xe dẫn bộ. Đôi khi đi vô quãng đường cấm phải lộn ngược trở lại. Trong bóng đêm nhợt nhạt của những ngọn đèn đường, nhìn mũi súng đen, sâu thẳm thẳm, chứa đầy ngờ vực, đe dọa. Nhìn thấu nỗi bi thương, nếu chẳng may sinh ra mà không được gặp, bị cô hắt hủi, nói không, nói không thể yêu, không thể hiểu tình yêu là gì. Nhiều lần tới nhà khi đã quá khuya, trong nhà đèn đã tắt, tất cả đã yên ngủ từ lâu: hoặc hết sức muốn gặp. Muốn nhìn bóng dáng. Nghe tiếng chân di động. Tiếng lách cách mở cửa. Rồi tiếng nói, tiếng nói... Muốn liềm liềm đập cửa ầm ầm. Bắt buộc cô hốt hoảng trở dậy, vội vã bật đèn, vội vã mở cửa. Bắt buộc cô phải nghe, phải nói, phải gật đầu ưng thuận, trong khi không có thì giờ để phân vân, cân nhắc...

Hoặc không hề có ý định gặp. Không hề trông mong cô giúp đỡ, thông cảm... Đứng yên lặng trước mái hiên hàng giờ, nghe tiếng chuột chạy trên đám lá khô, tiếng mèo kêu thảm thiết trên mái ngói, chờ cơn cuồng nộ vô ích tàn lụi dần rồi thất thểu rời con ngõ.

Một lần xe hết xăng, đứng xó rợ ngay giữa mặt lộ, mơ hồ hy vọng một tên khùng, một thằng say, hay một người lính ban cho một cái chết lãng nhách, nhưng ít ra còn có thể giải thích như một tai nạn. Sau cùng một người đi đường đã thương tình kéo về tận đỉnh cồn. Nơi làm việc là tầng lầu trên cùng của một building, bất động sản của người Pháp. Những đêm trực thường lợi dụng những lúc rảnh rỗi giao Đài cho người phụ ca, lấy xe chạy vòng vòng. Ghé quán cà phê khu Đa Kao, nơi đứa em từng ngồi dán lưng vô tường chờ Thần Chết dựng dậy. Quán cà phê túi, hủ tiếu Tàu khu ngã Sáu Sài-gòn, nhớ những ngày còn đi học, cuốn sách trên tay, ly hồng xà trước mặt và cứ thế ngồi suốt buổi. Ghé sạp thuốc lá, mua từng điều lẻ, một thói quen từ hồi còn đi học, sống bằng sự yêu thương đùm bọc của Bà Trẻ trong căn nhà ở cuối hẻm Đội Cờ, Phú Nhuận. Ghé sạp báo mua một tờ có đăng truyện chương Kim Dung. Lướt qua những hàng chữ lớn nơi trang nhất. Một lần đọc thấy tin quận lý quê cô bạn bị pháo kích, sáng sớm hôm sau vội

ghé nhà rồi cả hai ra bến xe đón những chuyến đầu tiên từ lục tỉnh lên. Khi biết cuộc pháo kích không gây thiệt hại nghiêm trọng, đã đánh bạo rủ cô ra Sài-gòn. Đó có lẽ là lần du ngoạn đầu tiên.

Một lần trên đường về, khi chạy xe đến gần khu chợ Bến Thành, từ xa đã nhìn thấy một gói đồ nằm giữa mặt lộ, đường Trần Hưng Đạo, dưới ánh đèn chói lòa. Có tiếng súng nhỏ rồi tiếng còi xe Quân Cảnh thổi dạt xe cộ, người đi đường qua hai bên. Khi con báo động hoảng đã qua đi, trong một thoáng, bỗng nhận ra vẻ tiêu tụy của thành phố. Của mối tình. Ngay cả những giây phút êm đềm ngồi quây quần bên mấy chị em cô bạn, vẫn cảm thấy cực kỳ cô đơn, có cảm giác như không còn thương yêu nổi ai, đã tự lừa dối khi nghĩ rằng yêu thương cô bạn. Đã lấy mức độ pháo kích làm thước đo tình yêu, làm tiếng hỏa tiễn réo là tiếng reo hò đắc thắng của mối tình: nhiều khi quân trí còn mong mỗi thành phố bị pháo kích hoài hoài để sống mãi những giờ phút thâm trầm...

Những ngày Mậu Thân căng thẳng, Đại Học đóng cửa, cô bạn về quê, nỗi nhớ bám riết vào da thịt thay cho cơn bàng hoàng khi cận kề cái chết theo từng cơn hấp hối của thành phố cùng với tiếng hỏa tiễn réo ngang đầu. Trong những giờ phút lặng câm nhìn bóng mình run rẩy cùng với những đợt bom B52 rải chung quanh thành phố, trong lúc cảm thấy mình sống sót, vẫn tự hỏi, phải yêu thương cô bạn, bình thường, giản dị như thế nào, cho cân xứng với cuộc sống thâm thương như vậy...

1969 (2). Mối tình tưởng tượng nhưng luôn có cảm tưởng cuộc chiến coi nó như kẻ thù, luôn soi mói rình rập, khi nhẩn nhủ, khi đe dọa, phải chi mi đừng tưởng tượng ra một cô bạn tuyệt vời như vậy, phải chi mi bớt yêu thương cô bạn đi một chút, số phận không phải của riêng mi mà biết đâu của cả dân tộc sẽ bớt chút thâm trầm. Khi cô bạn tìm được người bạn đời, mi không còn trông cậy vào đâu để chạy trốn nỗi cô đơn, đành trốn chui trốn nhủi vào trong mớ sách vở, và khi hết còn chịu đựng nổi, đã tàn phá đời mi thay vì chịu thua...

Đó những ngày trên khuôn mặt người dân Sài-gòn khi ra đường còn nguyên vẻ hốc hác mắt ngủ, xen đôi nét mừng rỡ vì đêm qua Việt Cộng tha không pháo kích vô thành phố. Hàng đêm, họ không còn được nghe lời ân cần chúc đồng bào ngủ ngon, xin đồng bào vận nhỏ chiếc la-dô để khỏi làm phiền bà con lối xóm. Thay vào đó là một giọng nói đã được gột bỏ rào đón: Tên những người phải trình diện theo lệnh Tổng Động Viên, nghe như đã thuộc tài nguyên của một thế giới khác, những con số kèm theo tên mỗi người ít ra còn chút ý nghĩa vì chúng cho biết sắp tới lượt ai được Thần Chết coi giò coi căng...

Nhà cô bạn lúc này đã dời vô Chợ Lớn. Căn nhà cũ, chúng cư Nguyễn Thiện Thuật, tuy không bị thiêu rụi trong biến cố Mậu Thân nhưng cũng không còn có thể ở được. Phần hồn của nó đã chết theo cả khu, còn chút nào cô gái đem theo cùng với cô về cuộc đời mới, một buổi tối làm như tình cờ ghé qua, thấy tất cả đều lạ mặt. Cảnh vật, con người còn tỏ vẻ giận dữ, như thể mi là nguồn cơn của mọi tai họa, tại mi mà cô ta rời khỏi chỗ này... Vậy mà khi đến lượt trình diện nhập ngũ, thời tiết Miền Nam những ngày cận Tết, lần đầu tiên nằm giường sắt Quang Trung, tự nhủ thầm đưa em trai cũng có thể đã từng nằm đúng trên chiếc giường sắt lạnh lẽo này... Khi đã bớt bị thương, vẫn khuôn mặt cô bạn từ trong căn nhà đứng nhìn ra, vẫn mũi súng đen ngòm ngó sâu vô mắt, đêm nào từ nhà cô bạn về đã quá giờ giới nghiêm, một người lính từ đáy sâu thành phố đột nhiên xuất hiện. Anh chàng như bức tức vì đã phải chờ đợi giây phút này từ đời kiếp nào, như hả hê vì bắt được quả tang, mũi súng sâu đen đầy hăm dọa tra hỏi, nhưng cũng đầy đau thương trắc ẩn: "Có phải mi yêu thương cô bạn?", và cứ thế khẳng khẳng chối miết: "Không, Không!"... Ba mươi năm sau, tưởng vết thương đã lành, tưởng không chỉ mọi người mà ngay cả chính mi cũng đã quên đi, Thần Chết cũng bỏ qua, hoặc chính nó cũng bị đánh lừa, hả hê trong nỗi chiến thắng, như vậy mi không hề chịu thua định mệnh, đúng vào lúc đó, mọi chuyện lại bắt đầu, còn thâm trầm hơn ngày nào, bởi vì bây giờ đâu còn chiến tranh để mà ăn vạ. Không những vậy, bây giờ mi còn một người vợ mà mi chưa từng nói được một lời yêu thương an ủi, còn mấy đứa nhỏ đã trưởng thành, hoàn toàn do người vợ đau khổ của mi nuôi nấng, dạy dỗ...

Đột nhiên nhớ những ngày ở Trung Tâm Ba Tuyển Mộ Nhập Ngũ. Nhớ cái chết của anh chàng thanh niên tuy cách xa chừng chục tuổi nhưng cùng trình diện một đợt. Bởi vì mi, nếu không có biến cố Mậu Thân và sau đó là lệnh Tổng Động Viên, chắc gì đã có dịp được nằm giường sắt Quang Trung. Mấy ngày đầu bờ ngõ, suốt ngày ngồi câu lạc bộ, hoặc bên ly cà phê, hoặc bận rộn với mấy trái bida, đêm nằm co quắp

trên chiếc giường sắt. Đúng vào thời điểm này, bài "Tình Nhớ" của Trịnh Công Sơn vừa được tung ra. Khoảng nửa đêm, một tay nào chắc nhớ nhà, nhớ bồ, hay chính nỗi cô đơn của mi cứ thế huyết sáo mãi điệu nhạc... Bây giờ mỗi khi tỉnh cờ, hoặc cố tình nghe lại, có cảm tưởng bài nhạc cất giữ giùm nỗi chia xa Sài-gòn, trong khi cuộc chiến, trước mắt là những ngày tháng gian khổ nơi quân trường đang chờ đợi, nỗi nôn nóng mong được gặp cô bạn nếu mai kia có dịp trở lại Sài-gòn. Nhưng kỳ diệu, không, phải nói thê thảm, bản nhạc vẽ rõ bộ mặt, tuy non nớt, tuy thần thờ ngơ ngác, tuy còn nguyên nét học trò lần đầu tiên xa mái trường, lia gấu áo mẹ, nhưng toát vẻ buồn bã, liễu lĩnh của một con bạc dốc hết túi làm cú đánh cuối cùng: Để phản đối chiến tranh, thay vì trốn tránh, cưỡng lại lệnh trình diện, cậu thanh niên chơ chiếc xe GMC đang chạy hết ga, từ bên lề đường ngay phía bên ngoài câu lạc bộ, lao ra hứng trọn...

Đợt trình diện đó có đủ mặt "anh hào". Thì vẫn đám bạn bè từng ngồi chung bàn ở quán Cái Chùa, cùng ngửi mùi mực in quán Văn đường Phạm Ngũ Lão. Quán có ông chủ già rất lịch lãm, và ưu ái anh em văn nghệ, chẳng bù cho ông thư ký tòa soạn Trần Phong Giao, bảo hoàng hơn vua, lúc nào cũng nhấn nhó trong cách tính trang, tính tiền nhuận bút, và nhất là trong việc giúp đỡ những người chưa thành danh muốn nhờ bằng hiệu nhà xuất bản Nguyễn Đình Vượng. Cậu thanh niên hình như chưa từng bỏ sót một số báo Văn, "văn kỳ thanh" nào Nguyễn Xuân Hoàng, nào Huỳnh Phan Anh... lần này gần như gặp đủ mặt. Sau khi cậu ta tự tử chỉ hui hui tiếc một điều, nếu biết trước đã kéo cả bọn tới trình diện.

Bởi vì Huỳnh Phan Anh, bị ám ảnh bởi những ngày "đỏ mề hôi" nơi quân trường thay vì đỏ máu nơi trận địa", cộng thêm những lời hù dọa của những anh chàng ra về hiểu biết những trò "huân nhục" sắp tới, khiến căn bệnh bao tử đột nhiên lên cơn, đêm nào cũng dùng cái thùng nước lèo của mi làm chiếc gối; còn Nguyễn Xuân Hoàng vốn bộ trai nên lúc nào cũng quanh quẩn bên mấy nữ tiếp viên câu lạc bộ; cuối cùng chỉ có còn mi, để quên đi nỗi nhớ, để đỡ bồn chồn chờ ngày nghỉ phép cuối tuần, đã thân cận người bạn nhỏ mê văn chương và có thể còn mê làm cách mạng, còn mong mỗi cái chết của mình có thể sẽ có ích, nếu không gây một tiếng vang nào đó thì ít ra cái mạng sống này cũng do ta quyết định. Nhưng những người Quân Cảnh đã mau chóng xóa sạch dấu vết, nếu còn chẳng, đối với mi, là khuôn mặt trẻ thơ không chút dấu hiệu cho biết đây là người được Thần Chết tuyển chọn, không thông qua cuộc chiến...

Đêm, vẫn đêm đêm, như hồn ma cố tìm cách nhập xác, như tên trộm muốn đánh cắp thời gian đã mất, mi một mình trở lại Sài-gòn, quán Cái Chùa. Những buổi sáng ghé 19 Ngô Đức Kế, nếu không có Radiophoto cần chuyển, thay vì như người ta trở về nhà chờ vợ đi ăn sáng rồi đưa tới sở làm, mi chạy xe dọc đường Tự Do, ngó con phố bắt đầu một ngày rồi ghé quán Cái Chùa làm người khách thứ nhất, chẳng cần ra dấu, người bồi bàn tự động mang tới ly cà phê sữa, chiếc bánh croissant, và mi ngồi trầm ngâm tưởng tượng, cô bạn chắc giờ này đang ngó xuống trang sách, cuốn tập tại giảng đường Văn Khoa, khi đó đã chuyển về đường Cường Để, cũng gần nơi làm việc, tự nhủ thăm buổi trưa có nên giả đồ ghé qua, tuy vẫn ghi danh chứng chỉ Triết Học Tây Phương nhưng gặp ông thầy quá hắc ám đành chẳng bao giờ tới Đại Học, nếu có chẳng thì cũng chỉ lảng vảng ở khu chứng chỉ Việt Hán. Rồi lũ bạn rảnh rỗi cũng dần dần tới đủ... Lại những lời châm chọc, khích bác lẫn nhau, đó cũng là một cách che giấu nỗi sợ, nếu đủ tay thì lại kéo tới nhà Nguyễn Đình Toàn làm canh xi.

Nhà Toàn ở ngay dưới chân building nơi hàng ngày làm việc, số 7 Phan Đình Phùng, Đài Phát Thanh Sài-gòn số 5, Trung Ương Cơ Xưởng Vô Tuyến Điện số 11, nhiệm sở đầu tiên sau khi ra trường. Một nửa tòa nhà sau bị phá bỏ lấy chỗ xây cất Trường Quốc Gia Bru Điện, thay vì học nhờ trường Quốc Gia Thương Mại ngay đầu đường Phạm Đăng Hưng đối diện nhà thờ Phan-xi-cô. Hai năm trời làm công việc sửa chữa máy móc từ các đài địa phương gửi về, lâu lâu vì nhu cầu công vụ, lại một thầy, một đệ tử, thường là một chú nhỏ học việc, một chiếc công xa đã được chuyển số dân sự, phòng ngừa dọc đường gặp mấy ông giải phóng, hai thầy trò làm một chuyến viễn du tới một đài địa phương, thời gian yên tĩnh trước cơn bão tố, trước khi gặp cô bạn...

Quen tác giả "Chị Em Hài" nhân một bữa tỉnh cờ cùng ăn sáng tại quán phở 44 đối diện Đài Phát Thanh Sài-gòn. Ông chủ quán cùng làm Bru Điện, giữ việc tháng tháng phát tiền. Toàn tới làm quen, tự giới thiệu và đề nghị viết cho Văn. Vợ Toàn là người đầu tiên đọc bản thảo truyện ngắn "Thời Gian". Khi Toàn đưa đến nhà giới thiệu, bà tuyên bố một câu xanh rờn: "Anh đúng là văn sĩ mê gái!" Không ngờ câu nói trở thành định mệnh. Y hệt bà biết rõ, cái cảnh thất thểu chạy theo một cô bé con nơi cổng trường Đại

Học Khoa Học, đại lộ Cộng Hòa, không phải tận cùng mà là bắt đầu. Y hệt bà biết rõ cô bạn tuy hai người chẳng hề gặp nhau.

Sau truyện ngắn là lần gặp gỡ Nguyễn Đình Vượng và Trần Phong Giao ở quán Cái Chùa. Ông già rất trịnh trọng, đúng tác phong protocole. Tiền nhuận bút để trong phong bì. Ba trăm đồng, thời ông Diệm mới bị giết là một món tiền đủ cho một buổi gặp gỡ tại quán Ngân Đình, ngay cột cờ Thủ Ngữ ngo qua Thủ Thiêm, nơi mi suýt đi theo ông Diệm.

Bởi vì nếu ông Diệm còn sống, có thể không có vụ người Mỹ đổ quân tại Đà Nẵng, và sau đó là cả một đám kên kên, điều hâu, ký giả, phóng viên ngoại quốc đổ xô vào Việt Nam. Mi đâu có dịp kết bạn cùng hai chuyên viên Phi Luật Tân làm cho hãng RCA Manila. Theo lời mời của Bru Điện, họ sang Sài-gòn giúp thành lập mạch viễn ký dành cho báo chí ngoại quốc, cuối cùng bỏ mạng tại nhà hàng nổi Mỹ Cảnh trong vụ Việt Cộng đặt hai trái mìn dòn chào đám quân nhân Mỹ mới tới, xác được mang về Manila, những nạn nhân đầu tiên của mạch thông tin liên lạc địa qua cáp ngầm dưới đáy biển. Nhưng ký giả đầu tiên hy sinh tại chiến trường Việt Nam là Huỳnh Thành Mỹ, nhiếp ảnh viên hãng thông tấn AP...

Trong số những ký giả, phóng viên chiến trường chết tại Việt Nam, Huỳnh Thành Mỹ là người đầu tiên, và được nhắc nhở nhiều nhất, ít ra cũng giữa đám đồng nghiệp tại hãng AP. Cuộc chiến khi đó tương đối còn sớm sủa, nếu chỉ tính về con số tử vong. Thần Chết còn mãi thăm dò con mồi, chưa lựa chọn nạn nhân giữa đám người lằng xằng với cái máy chụp hình, cái camera, cuốn sổ tay, như thể ba thứ đồ linh tinh, cộng thêm mớ dây nhợ lằng nhằng, kể luôn cả hai chữ báo chí Press gắn trước ngực là bùa trừ tà, súng đạn phải tránh né.

Buổi sáng, nếu có Radiophoto, khi xong việc, hoặc ở lại sở phụ giúp một đồng nghiệp làm ca sáng, chờ tới trưa coi UPI có hình cần chuyển, hoặc theo ông Hưng, đồng nghiệp làm cho hãng AP tới văn phòng hãng này, ở tầng lầu phía bên trên passage Eden, nhìn bức hình Huỳnh Thành Mỹ phóng lớn treo trên tường, uống ly cà phê kiểu Mỹ, nói dăm ba câu tiếng Tây với Horst Fass, trưởng phòng hình ảnh, rồi cùng ông Hưng đi kiếm mấy cuốn truyện "série noire" của một tay bán sách dạo ở một con hẻm chật cứng giữa hai bức tường gần bên tiệm thuốc tây trên đường Tự Do.

Trường hợp không có Radiophoto, thường ngồi trơ cu lơ một mình trong lúc chờ bạn bè tại một bàn ở góc quán Cái Chùa, mơ màng tự hỏi không biết sáng nay cô bạn có giờ học tại Văn Khoa hay không, mơ màng tưởng tượng chiến tranh rồi sẽ qua đi, cô bạn rồi sẽ gặp một người chắc chắn hơn hẳn mi: một kẻ, hoặc không nợ nần gì cuộc chiến nên không bị nó hành hạ đến trở thành khật khùng, hoặc thừa thông minh, thừa khôn ngoan để cùng cô thoát ra khỏi, cho dù kẻ đó có yêu thương cô hay không thì mọi chuyện cũng chẳng liên can chi tới mi.

Buổi tối hôm đó khi ở nhà cô bạn ra về đã quá giờ giới nghiêm, mi bị một người lính bắt thần chặn lại, lúc đó mi như nhìn thấy nỗi chết hiện ra qua mũi súng đen ngòm ngó sâu vô mắt, mi như sống lại những kỷ niệm, cảm giác, lần đầu tiên xuống xe đò, Cai Lậy đã xé chiều và đang tan chợ. Mi ngu ngơ lạ hoắc giữa phố thị đang trong cơn hối hả thu dọn. Khi đi ngang qua cây cầu gỗ, bất thình lình đại bác từ chi khu bắn đi. Ầm một tiếng. Không gian chao đảo. Cây cầu gỗ run lẩy bẩy. Mặt nước sông nhẵn nhọt... Giây phút đó mi nhận ra một điều thật tâm thường, là chiến tranh có thực, và những gì mi tưởng tượng ra về một cô bạn chưa từng gặp, tất cả đều có thực, ba mươi năm sau, mi mới hiểu ra, đó chỉ là một nửa ý nghĩa của thảm kịch...

Hoặc ba hoa trò chuyện chán chê với đám bạn bè cho tới khi không còn kiếm ra một câu nói thật độc địa, thật cay đắng về nhau, về một cuốn sách vừa được xuất bản, một bài thơ, một truyện ngắn vừa được đăng báo, tự chung cũng chỉ để quên đi một chốc một lát, hoặc may lắm một nửa buổi không nhớ tới cô bạn.

Rồi cũng tàn câu chuyện, đám bạn bè từng đưa bỏ ra về. Huỳnh Phan Anh có thể đã đến giờ lên lớp, có thể bực mình vì thằng bạn Bắc Kỳ đổi tên cuốn truyện, "Thất Lạc" thành Thất Lạ, nhại cách nói của dân Miền Nam. Còn Nguyễn Xuân Hoàng có lần bỏ quán Cái Chùa đến cả tuần lễ, chỉ vì cũng vẫn thằng bạn

khốn nạn bày đặt viết bài phê bình, giới thiệu cuốn sách mới ra lò của anh, "Sinh Nhật", bị đổi thành Sinh Nhật, và bài phê bình mang tên "Đi Tìm Một Chiếc Mũ Đã Mất", nhại theo Proust.

Bao nhiêu năm trời nhớ lại mới thấy càng thù ghét cái phần thâm căn cố đế, cái bản chất thâm độc nơi đáy sâu thân thể, bao nhiêu năm tháng, mưa gió, khí hậu, con người, vùng đất hiền hòa không sao gột rửa nổi. Ba mươi năm sau mới thấy nhớ, thấy thương bạn bè, đứa còn đứa mất, chẳng đứa nào được may mắn với cõi sống, cõi viết. Nguyễn Đình Toàn ở Việt Nam, nghe nói mắt cũng đã mờ. Huỳnh Phan Anh vợ con vượt biên không được may mắn. Còn Nguyễn Xuân Hoàng bây giờ lại ôm lấy tờ Văn, chẳng biết có nên cơm cháo gì hay không...

Khi đã gần trưa, gã chuyên viên trẻ bèn ghé hăng, không biết làm gì bèn xoay qua đồ xí ngầu với Tư Râu, người chuyên mang hình lên Đài để chuyển đi.

Rồi cuộc chiến ăn sâu tới tận xương tận tủy Miền Nam. Có những lần Tư Râu phải chạy lên chạy xuống hàng chục bận, từ 19 Ngõ Đức Kế - con phố nhỏ gần bờ sông, đâm ra Công Trường Mê Linh, có tượng Đức Trần Hưng Đạo tay chỉ hướng sông hướng biển, khuyên con cháu sau này lấy "nước" mà dựng "đất", do vậy mà có dân tộc "Boat People" - tới Đài Liên Lạc Vô Tuyến Điện Thoại Quốc Tế, số 7 Phan Đình Phùng. Mỗi bận như vậy, có khi chỉ để mang một tấm hình vừa mới rửa xong, từng tấm một vì không thể chờ đợi, những tấm kia còn đang trong phòng tối, hoặc còn tươi mùi thịt sống, còn khét mùi bom đạn, đang được cấp tốc từ chiến trường gửi về. Một lần trong khi chạy xe, anh may mắn chụp được hình, đứng ra là tử thi ông Bộ Trưởng Giáo Dục Lê Minh Trí, bị hai tay đi xe gắn máy thả một trái lựu đạn vô xe trên đường Nguyễn Du.

Huỳnh Thành Mỹ là nhiếp ảnh viên hăng AP đầu tiên bỏ mạng, trong khi UPI, người đầu tiên bị cuộc chiến làm cho sống dở chết dở là Nguyễn Thành Tài. Anh là người giới thiệu gã chuyên viên trẻ cho UPI, ngay sau khi AP có mạch vô tuyến viễn ảnh. Một lần, vì quá đói hình, anh mò lên, nghe đâu khu Long Thành, gạ một người lính làm "người mẫu" cho anh chụp một serie hình, cảnh một anh lính trúng đạn Việt Cộng, buông rơi súng rồi từ từ khụy xuống. Đối với một chuyên viên sử dụng camera, chuyện này quá thường, nhưng với một nhiếp ảnh viên, đây là một hành động đòi hỏi sự gan dạ, bình tĩnh, làm chủ bản thân, làm chủ tình hình... Bạn cứ thử tưởng tượng trong lúc súng nổ đạn bay mà cứ bình chân như vại, "căn" từng chút ánh sáng, lấy từng góc độ cho, không phải một, mà năm, bảy tám hình nghệ thuật, chụp một người trúng đạn đang từ... từ giã cõi đời.

Hình đem về hăng, rửa ra, gây chấn động trong đám phóng viên, nhiếp ảnh viên UPI. Viên trưởng phòng hình ảnh tuyên bố, kể từ chiến tranh Algérie đến nay mới lại có một serie hình độc đáo như vậy. Trước mắt, Tài được thưởng "Nhiếp ảnh viên số một trong tháng". Câu chuyện đứng ra không ngừng ở con số một đó, vì tiếp theo vinh quang, tiền bạc của ngày hôm nay, còn giải thưởng Pulitzer của ngày mai. Nhưng không ngờ khi hình được đăng lại trên báo chí Việt Nam, đám cảnh sát Tổng Nha ngửi thấy mùi là lạ qua cái tên Việt Nam, Nguyễn Thành Tài. Giá tên một nhiếp ảnh viên người Nhật, người Mỹ thì lại không sao. Họ bèn liên lạc với tiểu khu, nơi có trận đánh xảy ra. Sau khi được xác nhận không có một trận đụng độ, chạm súng nào trong thời gian đó, họ sau cùng kiếm ra anh lính đã tử trận nhưng vẫn còn sống. Tài bị kết tội "phá hoại tinh thần chiến đấu của quân đội Việt Nam Cộng Hòa." Sau vụ đó, anh hết còn được UPI tin tưởng. Trong một lần theo hành quân, anh bị mảnh mìn muối cái giữa đám lá cây xốt qua mang tai, không may chạm dây thần kinh, trở thành ngớ ngẩn, sau cùng UPI cho thôi việc.

1996. "J'écris depuis que tu me lis.

Les mots sont en retard sur nos vies"

Christian Bodin (L'Inespérée)(Tôi viết kể từ khi em đọc.

Chữ sao muộn màng so với đời sống của chúng ta).

Đau khổ nhất là những ngày cô bạn đi lấy chồng. Vẫn những ngày tháng ngày ngò bên mớ máy móc, nghe tiếng người nói xôn xao từ những thành phố xa lạ phía bên ngoài địa ngục, qua đường dây điện thoại viễn liên, mơ màng tưởng tượng chiến tranh rồi sẽ qua đi, cô bạn rồi sẽ hạnh phúc, hạnh phúc... Hết còn nỗi ngây thơ tưởng mình ở trên cao, trên tận đỉnh cồn, thấy hết, hiểu hết. Vẫn những đêm dài điên cuồng đuổi theo bóng mình sợ hãi trốn sâu dưới đáy địa ngục, trong những hang cùng ngõ hẻm thành phố, chạy hoài, chạy hoài, không còn nơi để ghé, không còn chỗ để ngừng... Chỉ mong gặp lại những hồn ma quen, những gã phóng viên người Nhật, người Mỹ, hai gã chuyên viên Phi Luật Tân, để hỏi coi họ có còn luyện tiếu đất nước này hay không, chỉ muốn la lớn, tôi yêu em, tôi yêu em, cho cả thế giới, cả loài người đều nghe...

Cho người chết gật đầu thông cảm.

Nguyễn Quốc Trụ